



THẦY SAI CON ĐI

Thanh niên Nguyễn Việt Chung được ơn gọi làm Linh mục. Anh xuất thân trong một gia đình nghèo nàn, nguyên là một bác sĩ Phật giáo, chuyên môn về Da Liễu. Trong hai năm đầu hành nghề để có thể trả nợ cho gia đình, sau đó giúp đỡ các em ăn học, có một em trai là bác sĩ chuyên môn về phổi. Người em này đã thay thế cha phụng dưỡng song thân. Lên 18 tuổi, đọc báo nói về cái chết của Đức Cha Jean Cassaigne tại trại phong Di Linh, Đức Cha Jean Cassaigne đã trở thành thần tượng của cậu. Anh ngưỡng mộ ngài đã rao giảng Tin Mừng bằng đời sống, chứ không phải bằng lời nói. Muốn noi gương, anh quyết học làm bác sĩ để phục vụ bệnh nhân phong như Đức Cha Jean Cassaigne. Tham dự thánh lễ khai giảng y khoa năm đầu, do linh mục giáo sư bác sĩ Lischenberg chủ tế, anh lại coi cha Lischenberg là thần tượng khả kính nữa. Ơn gọi làm linh mục của Nguyễn Việt Chung đã chớm nở từ đó. Khi bác sĩ Chung phục vụ tại trại phong Bến Sắn, Di Hai Loan thuộc Tu Hội Nữ Tử Bác Ái là Phó Giám Đốc, đã phục vụ ở đây gần 17 năm, bất ngờ ngã bệnh ung thư và mất đi sau mấy tháng. Bác sĩ Chung đã nhuộm bệnh cùi. Về dự tang lễ của Di Hai Loan, ông quyết định theo đạo Công Giáo. Năm sau bác sĩ Chung vào tu ở Tu Hội Truyền Giáo Thánh Vinh Sơn và nhận lãnh thánh chức linh mục. Ba vị đã tác động mạnh mẽ trên Ơn Gọi của cha Chung là giám mục Jean Cassaigne, linh mục Lischenberg và Di Hai Loan. Cả ba cùng có một mẫu số chung – như lời cha Chung – đó là họ đã rao giảng Tin Mừng cho cha bằng cuộc sống chứ không phải bằng lời nói! Nguyện ước của cha Chung là được phục vụ bệnh nhân phong và bệnh nhân Aids rồi cuối cùng ngã bệnh giữa những bệnh nhân mà cha yêu thương phục vụ, đúng như lời Chúa Kitô đã phán dạy: **“Không có Tình Yêu nào cao trọng cho bằng hy sinh mạng sống mình vì kẻ mình yêu!”** Cha Chung là mẫu người Kitô hữu nhận mình có sứ mạng làm môn đệ loan báo tin mừng rao giảng lời Chúa như **Bài Đọc II** giải thích:

"Anh em là thân xác Chúa Kitô, và là chi thể của Người".

Anh em thân mến, như thân xác là một mà có nhiều chi thể, và tất cả chi thể tuy nhiều, nhưng chỉ là một thân xác, thì Chúa Kitô cũng vậy. Vì chưng, trong một Thánh Thần, tất cả chúng ta chịu phép rửa để làm thành một thân xác, cho dầu Do-thái hay Hy-lạp, tự do hay nô lệ, và tất cả chúng ta cùng uống trong một Thánh Thần. Vì thân xác không chỉ gồm một chi thể, mà là nhiều chi thể. Phần anh em, *anh em là thân xác Chúa Kitô và là chi thể Người, mỗi người có phận sự mình.* (Bài Đọc II: 1 Cr 12, 12-14. 27)

Là Kitô hữu, mỗi người đều có sứ vụ tông đồ

Hiến-Chế "Ánh Sáng Muôn Dân" xác định rõ ràng vị trí của người Kitô hữu trong Giáo Hội như sau: *"Giáo dân làm tông đồ là thông phần vào chính sứ mệnh cứu độ của Giáo Hội; nhờ lãnh nhận phép Thánh Tẩy và Thêm Sức, mỗi tín hữu được Chúa để cử làm tông đồ;*

đàng khác các bí tích nhất là bí tích Thánh Thể thông ban và nuôi dưỡng họ trong đức ái đối với Thiên Chúa và đối với loài người, nhân đức này là linh hồn của mọi hoạt động tông đồ. *Giáo dân được đặc biệt kêu mời làm cho Giáo Hội hiện diện, hoạt động nơi và trong những hoàn cảnh mà nếu không có họ, thì Giáo-Hội sẽ không trở thành muối của thế gian, như thế, vì những ân huệ đã lãnh nhận, mọi giáo dân vừa là chứng nhân vừa là dụng cụ sống động cho chính sứ mệnh Giáo Hội, 'tùy theo độ lượng ân sủng Chúa ban' (Eph. 1, 7) "* [Lumen Gentium, số 33].

Các con đừng quên rằng: **"không ai thấp đèn để đặt nó dưới thùng"** (Mt 5,15)

Những lời kêu gọi trên đây nhắc cho người giáo dân nói chung và cho giới trẻ nói riêng, nhiệm vụ ưu tiên khẩn thiết của họ là **phải giới thiệu Thiên Chúa đến với mọi người anh em**. Tại sao phải giới thiệu và làm thế nào để thực hiện được sứ vụ này?

I- TA PHẢI GIỚI THIỆU THIÊN CHÚA ĐẾN VỚI MỌI NGƯỜI

* Bởi vì như Hiến-Chế "Ánh Sáng Muôn Dân" giải thích, giáo dân là "những Kitô hữu đã được rửa tội sáp nhập vào thân thể Chúa Kitô, được nhập tịch Dân Chúa, được trở thành kẻ tham gia theo cách của mình vào *chức vụ tư tế, chức vụ rao giảng* Lời Chúa và *chức vụ vương giả* của Chúa Kitô; họ là những người thi hành sứ mệnh của toàn dân Kitô hữu trong Giáo-Hội và giữa trần thế theo nhiệm vụ riêng của mình"

* Trong Tông Huấn "Người Kitô hữu Giáo Dân (Christifideles Laici), nói về ơn gọi và sứ-mệnh của người Kitô hữu trong Giáo Hội và giữa trần thế, Đức Thánh Cha Gioan Phalo II mở đầu bằng mẫu nhiệm Cây Nho. Hình ảnh cây nho trong Tân Ước không hẳn ám chỉ Kitô hữu là những người thợ làm việc trong vườn nho Nước Thiên Chúa như ông chủ kia đã "trồng một vườn nho, rào dậu xung quanh, xây tháp canh, cho các người làm nho thuê mướn rồi khởi hành đi xa" (Mk. 2:1), nhưng còn là mặc khải mẫu nhiệm Dân Chúa mà cây nho thật chính là Chúa Kitô như lời sách Thánh đã chép: "Thầy là cây nho, các con là cành" (Gioan 15:5)

Đức Kitô là Đấng Thượng Tế, là Thầy rao giảng, là Vua vũ trụ. Nhờ Phép Rửa, phép Thêm Sức và phép Thánh Thể, Kitô hữu được trả lại tư cách làm con Thiên-Chúa, trở thành một chi-thể của Chúa Kitô, là một phần Thân Thể của Giáo-Hội như tất cả mọi cành nho đều thuộc về một cây nho duy nhất. Cho nên người Kitô-hữu cũng tham gia vào ba trách vụ của Người: là **tư tế**, là **ngôn sứ** rao giảng và **vương giả**, do đó *"họ được gọi để chiếu sáng sự mới lạ và sức mạnh của Phúc Âm trong đời sống thường ngày, trong đời sống gia đình và xã hội của họ"* (Hiến Chế Lumen Gentium, 35)

Và như lời thánh Phêrô: "Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi Đền Thờ thiêng liêng, và hãy để Thiên Chúa đặt anh em làm hàng tư-tế thánh, dâng những lễ tế đẹp lòng Người, nhờ Đức Giêsu Kitô" (thư 1 Phêrô 2,5) bởi vì "Anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người" (Thư 1 Phêrô, 2: 9). Chính với những vai trò nói trên, người Kitô hữu, trong tinh thần hiệp thông, có nhiệm vụ phải đem Chúa đến với mọi người xung quanh ngõ hầu thánh-hiến tất cả trần thế này cho Thiên Chúa là Vua Trời Đất, là chủ của vương quốc Tình Yêu. Đức Hồng Y De Lubac còn nhấn mạnh hơn nữa: "Cần phải tiếp tục rao truyền Chúa Giêsu Kitô, từ nơi chúng ta, cần phải tiếp tục toả lan Chúa Giêsu Kitô, xuyên qua chúng ta. *Đó không phải là một nghĩa vụ. Có thể nói đó là một sự sống còn khẩn thiết"*

II- VÀ ĐEM HY VỌNG CHO MỌI NGƯỜI như Phúc Âm Luca 1 dạy:

Vì có nhiều người khởi công chép lại những biến cố đã xảy ra giữa chúng ta, theo như các kẻ từ đầu đã chứng kiến và phục vụ lời Chúa, đã truyền lại cho chúng ta, phần tôi, thừa ngài Thêophilê, sau khi tìm hỏi cẩn thận mọi sự từ đầu, tôi quyết định viết cho ngài bài tường thuật sau đây, để ngài hiểu chân lý các giáo huấn ngài đã lãnh nhận. Bấy giờ Chúa Giêsu trở về Galilêa trong quyền lực Thánh Thần, và danh tiếng Người lan tràn khắp cả miền chung quanh. Người giảng dạy trong các hội đường và được mọi người ca tụng. Người đến Nadarét, nơi Người sinh trưởng, và theo thói quen của Người, thì ngày nghỉ lễ, Người vào hội đường. Người đứng dậy để đọc sách. Người ta trao cho Người sách tiên tri Isaya. Mở sách ra, Người gấp ngay đoạn chép rằng:

“Thánh Thần Chúa ngự trên tôi, vì Ngài xức dầu cho tôi, *sai tôi đi rao giảng Tin Mừng cho người nghèo khó, thuyên chữa những tâm hồn sám hối, loan truyền sự giải thoát cho kẻ bị giam cầm, cho người mù được trông thấy, trả tự do cho những kẻ bị áp bức, công bố năm hồng ân và ngày khen thưởng*”.

Người gấp sách lại, trao cho thừa tác viên, và ngồi xuống. Mọi người trong hội đường đều chăm chú nhìn Người. Người bắt đầu nói với họ: “Hôm nay ứng nghiệm đoạn Kinh Thánh mà tai các người vừa nghe”. (Lc 1, 1-4; 4, 14-21)

“**Công bố năm hồng ân**”, ngôn sứ Isaya khẳng định việc truyền bá phúc âm đem niềm hy vọng đến cho những người bị lưu đày ở Babylon để loan báo Tin Mừng họ được giải phóng (Is 52,7-61,1).

[7] Trên đồi núi, đẹp làm sao!
Chân ai thả bước giảng rao tin mừng.
Người đi công bố an bình,
loan tin hạnh phúc, khơi dòng hồng ân.
Người đi nói với Sion:
“Chúa là Thiên Chúa của người,
là Vua hiển trị nơi nơi tôn thờ.”

[1] Thần khí của CHÚA là THIÊN CHÚA ngự trên tôi,
Vì NGƯỜI đã xức dầu tấn phong tôi,
sai tôi đi báo tin mừng cho kẻ thiết thòi nghèo khổ,
bằng bó những tấm lòng vỡ đổ nát tan,
công bố lệnh ân xá cho kẻ bị can giam cầm,
loan tin ngày phóng thích cho những tù nhân.
[2] công bố một năm hồng ân của CHÚA,
một ngày báo phục của Thiên Chúa chúng ta;
Người sai tôi đi yên ủi mọi kẻ kêu la khóc than.
(Is 52,7; 61,1-2).

“**Đem hy vọng cho mọi người**”, đây cũng là chủ đề của Năm Thánh 2025 mà Đức Phanxicô công bố “*Spes non confundit*”. Hy vọng không làm thất vọng” Ngài viết: “Đối với

mọi người, ước gì Năm Thánh là một thời điểm gặp gỡ Chúa Giêsu cách sống động và cá vị, Người là “cánh cửa” ơn cứu độ (Ga 10,7.9), là “niềm hy vọng của chúng ta” (1 Tm 1,1), là Đấng mà Giáo hội có nhiệm vụ phải loan báo luôn mãi, ở mọi nơi và cho tất cả mọi người. Mọi người đều hy vọng. Niềm hy vọng nơi tâm hồn mỗi người như nỗi khao khát và chờ đợi những điều tốt đẹp sẽ đến, dù chúng ta không biết ngày mai sẽ ra sao. Dù vậy, tính bất bênh của tương lai lại gây ra những cảm xúc đôi khi trái ngược: từ tin tưởng đến lo sợ, từ thanh thản đến chán nản, từ xác tín đến nghi ngờ. Chúng ta thường gặp những người chán nản, họ nhìn về tương lai với thái độ hoài nghi và bi quan, như thể chẳng điều gì có thể mang lại hạnh phúc cho họ. Mong sao Năm Thánh là cơ hội cho mỗi người nhen nhóm lại niềm hy vọng. Lời Chúa giúp chúng ta tìm ra những lý do cho niềm hy vọng ấy. Chúng ta hãy để cho điều Thánh Phaolô đã viết cho các Kitô hữu ở Rôma hướng dẫn chúng ta: *“Chúng ta tự hào trong nỗi gian khổ, vì biết rằng gian khổ sinh ra kiên trì; kiên trì sinh ra nghị lực; nghị lực sinh ra hy vọng”* (Rm 5,3-4)

Ngoài ra trong Tông Thư Tự Sắc *“Aperuit illis”* - Chúa mở tâm trí cho họ (Lc 24,45) công bố hôm 30-9, lễ thánh Giêrônimô, vào đầu năm kỷ niệm 1600 năm thánh nhân qua đời. Ngài đã ấn định Chúa Nhật thứ III mùa Thường niên là *“Chúa Nhật cử hành, suy tư và phổ biến Lời Chúa”*. Vào ngày này, Chúa nhật 29 tháng 12 năm 2024, tại tất cả các Nhà thờ chính tòa và Nhà thờ đồng chính tòa, các giám mục giáo phận sẽ cử hành Thánh lễ long trọng khai mạc Năm Thánh.

- Đức cố Hồng Y Phanxicô Nguyễn Văn Thuận đề cập chủ đề này trong tác phẩm thời danh của Ngài *“THE ROAD OF HOPE / CON ĐƯỜNG HY VỌNG”*. Theo Đức Ông Trần Văn Hoài giới thiệu “Tác giả không có mục đích kêu mời chúng ta đi vào đường tu trì. Tác giả muốn đào tạo chúng ta thành những **“cây nến cháy sáng”** để làm cho thế gian được chiếu sáng và sưởi ấm, nghĩa là làm một **“Tông Đồ vào đời.”** <https://phatdiem.org/tac-gia-tac-pham/%5Bsach%5D-duong-hy-vong-the-road-of-hope-cua-dhy-nguyen-van-thuan.html>

- Đức Giáo Hoàng Phanxicô cũng đã viết cuốn tự truyện đầu tiên kể về đường “Hy Vọng” của Ngài. Theo nguyện vọng ban đầu của Đức Giáo Hoàng Phanxicô, tư liệu đặc biệt này dự định chỉ được công bố sau khi ngài qua đời. Tuy nhiên, sự kiện Năm Thánh Hy Vọng và những đòi hỏi cấp bách của thời đại đã khiến ngài quyết định cho công bố cuốn sách ngay đầu năm 2025, như một di sản quý giá dành cho nhân loại. Tác phẩm đầy đủ này là kết quả của sáu năm ngài đã cố gắng biên soạn với sự trợ giúp biên tập của Carlo Musso.

Kể lại cuộc vượt biển của ông bà nội, thoát khỏi vụ đắm tàu nhờ một sự cố lờ tàu, không chỉ như chuyện Tái Ông Mất Ngựa, luôn nhìn theo hướng tích cực đầy hy vọng mà là *một niềm hy vọng không làm thất vọng*, Đức Phanxicô đã viết: “Người ta hát lên trong những bài ca dân gian của những người di cư, từ bờ này sang bờ kia đại dương: *“Từ nước Ý, nàng Mafalda rời bến với hơn cả ngàn hành khách. Những người cha, người mẹ ôm con mình khi họ chìm trong những cơn sóng.”* Ông bà tôi cùng người con trai duy nhất của họ, Mario, chàng trai trẻ sau này trở thành cha tôi, đã mua vé cho hành trình dài đó, trên con tàu rời cảng Genova ngày 11 tháng 10 năm 1927, hướng đến Buenos Aires. Nhưng họ đã không lên tàu. Dù rất cố gắng, họ không thể bán hết tài sản kịp thời gian. Cuối cùng, trong sự miễn cưỡng, gia đình Bergoglio buộc phải đổi vé, hoãn chuyến đi đến Argentina. Vì thế mà bây giờ tôi mới còn ở đây. Bạn đọc không thể tưởng tượng được đã bao nhiêu lần tôi dâng lời cảm tạ vềƠn Quan Phòng Mẫu Nhiệm này.”

Tác phẩm, được kỳ vọng sẽ cuốn hút độc giả trên toàn thế giới và trở thành di sản hy vọng cho các thế hệ tương lai, không chỉ đối với người Công giáo mà cho mọi người thành tâm

thiện chí. Đó không chỉ là câu chuyện cuộc đời của một vị Giáo Hoàng được nhiều người mến mộ, mà còn là ký ức của nhiều thế hệ, mang giá trị phổ quát, một nguồn cảm hứng mạnh mẽ trong lòng độc giả khắp nơi. Cuốn tự truyện mang nhan đề "Hy Vọng" của Đức Giáo hoàng Phanxicô, sẽ được phát hành đồng thời trên toàn cầu vào tháng Giêng 2025, bằng các ngôn ngữ chính và tại hơn 80 quốc gia. Tại Việt Nam, bản dịch tác phẩm do linh mục Đình Chấn thực hiện, hy vọng cũng sớm được ra mắt độc giả trong tháng 2 năm 2025. <https://phatdiem.org/tac-gia-tac-pham/doi-net-ve-tac-pham-hy-vong---tu-truyen-dau-tien-cua-mot-vi-giao-hoang-trong-lich-su.html>

III- LÀM THẾ NÀO ĐỂ CHU TOÀN SỨ VỤ NÀY?

Đây là sứ vụ làm "chứng nhân cho sự hiện diện yêu thương của Chúa Kitô", và làm "dung cụ sống động cho chính sứ mệnh Giáo Hội", như Hiến Chế đã quy định. Đức Phaolô VI nói: "Con người thời đại chúng ta thích nghe các chứng nhân hơn là các bậc thầy, hoặc nếu có nghe các bậc thầy thì vì những vị thầy này là những chứng nhân". Như vậy phải chăng hàm ý *làm chứng-nhân đích thực của Chúa Kitô chính là bằng sự phúc-âm-hoá đời sống* và một cách tích cực bằng sự dẫn thân thuyết phục giúp cho mọi người anh em nhận ra chính Chúa Kitô trong họ và lôi kéo họ tiến gần đến Ngài.

1- Trước hết là việc phúc-âm-hoá đời sống.

Tục-ngữ ta có câu: "Có đầy bát mới dát xuống mâm". Lòng có đầy mới tràn ra ngoài được. Đèn cây không thấp lên làm sao có lửa để phân phát, làm sao có thể chiếu rọi ánh sáng vào bóng đêm? Chưa tìm thấy Chúa, chưa có Chúa tác động trong đời sống bản thân làm sao có thể đem Chúa đến cho người xung quanh? Cho nên tiên vàn là phải phúc-âm-hoá đời sống, thánh hoá được bản thân mới có thể làm chứng nhân trọn vẹn của Chúa.

Việc này Đức Thánh Cha đã từng kêu gọi nhiều lần như đã viện dẫn ngay khi vào bài. Xin được lập lại huấn thị của Ngài: "*Những người làm tông đồ cần được nuôi dưỡng Đức Ái đối với Thiên Chúa và đối với loài người*", vì "*nhân đức này là linh-hồn của mọi hoạt-động tông-đồ*". Đó là thực hành Lời Chúa vì như Ngài đã kỳ vọng vào giới trẻ mà căn dặn họ rằng: "*Tin Mừng phải là tiêu chuẩn cao cả hướng-dẫn những chọn lựa và những đường hướng trong cuộc sống của các con.*"

Đức cố Hồng Y Suenens cổ võ việc này trong cuốn "Kitô hữu Trước Thềm Thời Đại Mới" (2), khi Ngài chủ trương cần "phải nêu lên thật rõ cốt lõi, hay cái hồn của sứ điệp Kitô giáo", Ngài nói:

"Chúng ta đã từng nỗ lực 'ban bí tích' (sacramentaliser) cho dân Chúa càng nhiều càng tốt, nhưng chúng ta đã không '*phúc-âm-hoá*' (évangéliser) dân ấy một cách đầy đủ" và phải "làm thế nào để Kitô hoá từng khối người chỉ có danh là Kitô hữu mà thôi, để họ sống đức tin Kitô giáo thực sự? Ngài nói rằng: "*Một giáo-hội chỉ có người 'giữ đạo' mà thôi chưa đủ, cần phải có một giáo-hội 'tuyên xưng đức tin'*. Chúng ta cần làm chứng cho đức tin của chúng ta và phải sống đức tin ấy... Lacordaire nói: 'Kitô-hữu là một người đã được Chúa Giêsu Kitô phó thác những người khác cho mình', vì thế tôi phải làm sao để họ xác tín về niềm hy vọng ấp ủ trong tôi mỗi khi tôi có dịp làm chứng". Rồi Ngài giới thiệu bài thơ tuyệt-diệu mang tên "Phúc-Âm Của Bạn" của tác-giả Wallace E. Norwood, đại ý thế này (3):

“Phúc Âm là câu chuyện đẹp nhất được Mát-thêu, Marcô, Luca và Gioan kể lại từ thời xa xưa cho nhân loại về mặc khải Chúa Kitô và sứ mạng của Ngài dưới trần-gian.

Còn bạn, bạn viết Phúc Âm, mỗi ngày, mỗi chương, bằng cách sống của mình, sai lạc hay ngay thật, khi kẻ khác đọc thấy, họ sẽ nghĩ gì về cuốn Phúc Âm bạn đang viết đây?

Phúc Âm là một truyện tình tuyệt diệu, là Tin Mừng Yêu Thương rạng chiếu cuộc đời thần thánh Chúa Kitô. Ôi! Ước gì chân lý ấy còn được kể lại nơi truyện đời của bạn và của tôi.

Bạn vẫn viết cho mọi người, mỗi ngày một chữ, hãy cố làm sao viết cho ngay thật, tốt lành, vì Phúc-Âm mà người ta có thể đọc được thì chỉ có Phúc Âm do chính cuộc đời bạn viết nên mà thôi.”

Cho nên tiên quyết chứng nhân tông đồ phải luôn luôn làm sao xuyên qua ý nghĩ, lời nói và việc làm, thể hiện được trong bản thân mình có sự hiện diện sống động của Thiên Chúa như lời sách Thánh chép: “Không phải là tôi sống, nhưng là Thiên Chúa sống trong tôi” cũng như luôn luôn nhìn thấy được Chúa ở trong mọi người anh em, để yêu thương, chia sẻ và tôn trọng họ, vì họ đều là hình ảnh của Thiên Chúa, nhất là đối với những người nghèo hèn thấp kém, vì chính Chúa Kitô đã từng chứng tỏ Ngài là Đấng xót thương kẻ tội lỗi, bênh vực những kẻ bất hạnh bị xã hội hắt hủi ruồng bỏ.

Trong sứ mạng này, *Thánh Phêrô nhắc nhở bốn-phận của người Kitô hữu đối với nhau* rằng: “Hãy đồng tâm nhất trí, thông cảm với nhau, hãy yêu thương nhau như anh em, hãy ăn ở nhân hậu và khiêm tốn. Đừng lấy ác báo ác, đừng lấy lời nguyền rủa đáp lại lời nguyền rủa, nhưng trái lại, hãy chúc phúc, vì anh em được Thiên Chúa kêu gọi chính là để thừa hưởng lời chúc phúc. Phải giữ mồm giữ miệng, đừng nói lời gian ác điêu ngoa, phải làm lành lánh dữ, tìm kiếm và theo đuổi bình an, vì Chúa để mắt nhìn người chính trực và lắng tai nghe tiếng họ kêu xin, nhưng Người ngoảnh mặt đi, không nhìn kẻ làm điều ác” (Thư 1 Phêrô, 2:8-12) *cũng như về bốn-phận đối với người khác đạo*, thì “Anh em hãy ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, để ngay cả khi họ vu khống, coi anh em là kẻ gian ác, họ cũng thấy các việc lành anh em làm mà tôn vinh Thiên Chúa trong ngày Người đến viếng thăm” (Thư 1 Phêrô, 2:12)

Hình ảnh Chúa Kitô khiêm nhường, nhân hậu, chính trực, từ bi, thành tín là những khuôn mẫu cho người Kitô hữu chu toàn sứ-mệnh làm chứng-nhân của Ngài.

2 - Sau nữa là việc tích cực quảng đại dẫn thân, đem đạo vào đời, hay nói khác là làm “dụng cụ sống động cho chính sứ mệnh Giáo Hội” như lời Thánh Công Đồng đã dạy (Lumen Gentium).

Trong sắc lệnh Tông Đồ Giáo Dân (số 6), Công Đồng Vaticanô II có nêu rõ: “*Việc tông đồ này không chỉ ở tại việc làm chứng bằng đời sống*. Người tông đồ đích thực còn *tìm dịp loan truyền Chúa Kitô bằng lời nói* hoặc cho người chưa tin để đưa họ đến đức tin, hoặc cho tín hữu để giáo huấn họ, củng cố và thúc đẩy họ sống sốt sắng hơn vì tình yêu Chúa Kitô thôi thúc chúng ta” (2 Cor. 5, 14) và *trong lòng mọi người phải âm vang lời Thánh Tông Đồ: ‘Thật khốn cho tôi nếu tôi không rao giảng Phúc Âm’* (1 Cor. 9, 16). Dẫn thân đem đạo vào đời đòi hỏi hai công việc chính yếu:

a- Giáo dân tham gia vào đời sống của Giáo Hội.

Tông Huấn "Người Kitô hữu Giáo Dân" trong chương II nhan đề "Tất cả là cành nho của một cây nho duy nhất" đã chỉ rõ bổn phận của tín hữu giáo dân phải tham gia vào đời sống Giáo Hội Hiệp Thông, tại địa phương cũng như trong hoàn vũ. Gần gũi nhất là giáo xứ. Đó là một "giếng nước của thôn xóm" để mọi người đến giải khát như lời Đức Gioan XIII; đó là một "cộng đồng Thánh Thể" trong đó "các Kitô hữu giáo dân mỗi ngày phải xác tín hơn ý nghĩa dẫn thân tông đồ của mình trong giáo xứ...Giáo dân nên tập thói quen cộng tác chặt chẽ với linh mục của mình để hoạt động trong giáo xứ. Họ cũng nên có thói quen trình bày với cộng đoàn giáo hội những vấn đề riêng của mình hay của cả thế giới hoặc những vấn đề liên quan tới phần rỗi mọi người, để cùng nhau góp ý kiến nghiên cứu và giải quyết. Họ cũng phải tùy sức mà cố gắng đóng góp vào mọi công cuộc tông đồ và truyền giáo của gia đình giáo hội địa phương mình."

b- Giáo dân tham gia vào việc canh tân trật tự trần thế.

Sắc lệnh "Tông Đồ Giáo Dân" cũng chỉ rõ rằng: "Công cuộc hoạt động của toàn thể Giáo Hội là phải làm cho con người có khả năng xây dựng đứng đắn toàn thể trật tự sự vật trần thế và quy hướng chúng về Thiên Chúa, nhờ Chúa Kitô....*Giáo dân phải đảm nhận việc canh tân trật tự trần thế như là nhiệm vụ riêng, và trong nhiệm vụ đó, được hướng dẫn nhờ ánh sáng Phúc Âm và theo tinh thần của Giáo Hội, với bác ái Kitô giáo thúc đẩy, họ phải trực tiếp và cương quyết hành động..*Trong những công cuộc của việc tông đồ này, nổi bật hơn cả là hoạt động xã hội. Thánh Công Đồng ước ao hoạt động đó lan đến mọi lãnh vực trần thế kể cả lãnh vực văn hoá" (số 7)

Quả vậy, dụ ngôn "những nén bạc" là một bài học sống động và cụ thể hơn bao giờ hết cho việc dẫn thân tham gia vào đời sống Giáo Hội giữa lòng trần thế. Không được phép chôn giấu nén bạc Chúa đã trao, người Kitô hữu phải biết khôn ngoan đem ra tận dụng những khả năng Chúa ban cho mình, theo lẽ công bằng, đóng góp nhân lực, tài lực, và trí tuệ để phụng sự giáo hội, phục-vụ tha nhân, thăng tiến xã hội. Đó chính là rao giảng Phúc Âm, là đem Chúa đến cho tha nhân, là lập lại công cuộc dẫn thân vĩ đại không tiền khoáng hậu của Chúa Kitô Nhập Thể đã đem ơn cứu độ đến cho loài người. Hiến Chế "Ánh Sáng Muôn Dân" (số 36) nhắc nhở: "*Nhờ khả năng chuyên môn trong những việc trần thế, nhờ các hoạt động được ân sủng Chúa Kitô nâng lên bậc siêu nhiên, giáo dân hãy đem toàn lực hợp-tác để nhờ lao công con người, kỹ-thuật và văn-hoá nhân-loại khai thác những của cải được tạo dựng hầu mưu ích cho mọi người và phân chia cân xứng hơn giữa họ theo ý định của Đấng Tạo Hoá và sự soi sáng của Ngôi Lời Ngài...Nhờ các phần tử của Giáo Hội, Chúa Kitô sẽ đem ánh sáng cứu độ của Người chiếu soi toàn thể nhân loại mỗi ngày một hơn.*" (số 36)

IV- SỨ VỤ TÔNG ĐỒ CỦA GIỚI TRẺ

Riêng với giới trẻ, trong sứ điệp gửi các bạn trẻ Ngày Giới Trẻ Thế Giới XVII tại Toronto tháng bảy năm 2002, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II cũng đã nhắn nhủ: "Điều cần thiết là chính các con, hỡi những người trẻ, phải tái khẳng định rằng đức tin là một quyết định bản thân ảnh hưởng tới trọn cuộc sống. Tin Mừng phải là tiêu chuẩn cao cả hướng dẫn những chọn lựa và những đường hướng trong cuộc sống của các con! Như thế *các con sẽ trở thành những nhà truyền giáo bằng cử chỉ và lời nói, và bất kỳ các con làm việc và sống ở đâu, các con đều là những dấu chỉ tình thương của Thiên Chúa, là những chứng nhân*

đáng tin cậy về sự hiện diện yêu thương của Chúa Kitô. Các con đừng quên rằng: 'không ai thắp đèn để đặt nó dưới thùng' (Mt 5,15)" [số 3]

Đối với giới trẻ ngày hôm nay, sự quan tâm đặc biệt của Đức Thánh Cha cùng với những Đại Hội Giới Trẻ thế giới định kỳ liên tục, hiển nhiên cho thấy họ được kỳ vọng trong sứ vụ tông đồ đem ánh sáng của Niềm Tin, của Lòng Hy vọng và của Tình Yêu Thương chiếu toả rộng khắp đến cho mọi người. Nhưng làm sao để ánh lửa của những ngày Đại Hội ấy còn được tiếp tục liên lý thắp sáng mà không tàn lụi? Thiết nghĩ những cuộc tĩnh tâm cùng những sinh hoạt đạo đức và việc học hỏi Lời Chúa, phải được thường xuyên tổ chức cho họ, nhất là cho họ biết yêu mến Chuỗi Mân Côi, một thứ Phúc Âm Toát Yếu, một phương thể giản dị mà hữu hiệu để duy trì, nuôi dưỡng lòng đạo đức thánh thiện; đó chính là những than hồng âm ỷ giữ lửa Tin Yêu.

1- Cần siêng năng học hỏi Lời Chúa,

Bởi vì như Đức Thánh Cha đã căn dặn họ: "*Các con hãy khám phá nguồn gốc Kitô giáo của mình, học hỏi về lịch sử Giáo Hội, tìm hiểu sâu xa di sản linh đạo đã được truyền lại cho các con...Chỉ khi chúng con trung thành với những giới răn của Thiên Chúa, với Giao Ước mà Chúa Kitô đã đóng ấn bằng chính Máu Ngài đổ ra trên Thập giá, chúng con mới là những tông đồ và chứng nhân của thiên niên kỷ mới.*" (thông điệp Ngày Giới Trẻ Thế Giới 2002, số 2)

Thánh Giê-rô-ni-mô là dịch giả Kinh Thánh nổi tiếng, đã từng khẳng định rằng "*Không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô*".

2- Học hỏi nơi trường của Mẹ Maria.

Về việc chiêm niệm học hỏi Tin Mừng Chúa Kitô qua các mầu nhiệm Mân Côi, với năm mầu nhiệm Sự Sáng được Đức Gioan Phaolô II bổ túc, phải nói ngay sự kiện đầu tiên quả là một ẩn tượng thật sâu đậm. Sau khi "xin vâng" đón nhận Con Thiên Chúa Nhập Thể vào cung lòng mình, Đức Trinh Nữ Maria đến viếng thăm chị mình. Bà Ê-li-gia-bét nhận biết ngay Thiên Chúa ở cùng chị bà, liền lên tiếng: "Em thật diễm phúc.....Bởi đâu tôi được Thân Mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này". Đức Maria bèn cất lời ca "Ngợi Khen" (Magnificat) cảm tạ Thiên Chúa.

Cuộc viếng thăm này là một hình ảnh sống động cho người Kitô hữu noi gương Đức Maria mà biết *tìm kiếm và đón nhận Chúa làm chủ đời sống của mình* để rồi *quảng đại dẫn thân đem Chúa đến cho mọi người* anh em, *phải làm sao để người anh em nhận thấy Chúa qua đời sống phúc-âm-hoá của mình*. Chính Đức Maria là trường học linh diệu cho người Kitô hữu muốn làm chứng nhân cho Tin Mừng Chúa Kitô. Trong cuộc kính viếng Đức Mẹ Lộ-Đức ngày 14-8-2004, Đức Thánh Cha đã *nhấn nhủ các tín hữu và đặc biệt giới trẻ, hãy lắng nghe và học hỏi nơi trường của Mẹ Maria*. Ngài nói rằng:

"Từ hang đá Massabielle, Đức Trinh Nữ Vô Nhiễm cũng nói với chúng ta là những tín hữu Kitô của ngàn năm thứ ba. Chúng ta hãy lắng nghe lời Mẹ! ...Hãy lắng nghe trước tiên, hỏi các bạn trẻ, đang tìm kiếm một câu trả lời có thể mang lại ý nghĩa cho cuộc sống của các con. Các con có thể tìm được câu trả lời tuy đầy yêu sách, nhưng là câu trả lời duy nhất có giá trị, trong đó có bí quyết niềm vui đích thực và an bình....."

Rồi nhắc lại những cuộc gặp gỡ với giới trẻ trong các kỳ đại hội thế giới lần trước, Đức Thánh Cha lại một lần nữa mời gọi họ và đặt tất cả niềm kỳ vọng của Ngài nơi các bạn trẻ hãy hăng hái làm sứ vụ tông đồ để giới thiệu Thiên Chúa đến cho mọi người, Ngài nói:

“Đối với cha, những cuộc gặp gỡ ấy là *dấu chỉ của niềm hy-vọng lớn lao* mà hôm nay cha muốn chia sẻ với tất cả các con, hỡi những người trẻ quý mến. Các con *hãy học nơi trường của Mẹ Maria và mang lại cho thế giới một làn gió lạc quan, loan báo cho mọi người Tin Mừng của Nước Chúa Kitô*”

Noi gương Chúa Giêsu hoàn thành sứ vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả giữa lòng trần thế để “Sống Đạo” và “Đem Đạo Vào Đời”, đó chính là sứ vụ tông đồ của người Kitô hữu phải thánh hoá bản thân, phúc-âm-hoá đời sống, hầu phản chiếu được ánh sáng Chúa Kitô ra môi trường xã hội xung quanh, tức là giới thiệu Thiên Chúa đến cho mọi người anh em, gọi là anh em vì họ với ta, đều là cành nho của một Cây Nho là Chúa Kitô.

Lạy Chúa Giêsu tử bi nhân hậu, Ngài là Linh-Mục Tối Thượng, là Đấng Thiên Sai, là Vua Tình Yêu, xin hãy chỉ dạy và sửa chữa cho chúng con biết khiêm tốn mà nắn nót viết những trang Phúc Âm đời sống hằng ngày, viết cho thật tốt đẹp ngay lành, cho thật ý nghĩa và hấp dẫn, với những giọng chữ thắm tươi Máu Thánh Ngài, để làm lễ vật thánh hiến, chúng con tô điểm cuộc đời chúng con và làm đẹp cho Giáo Hội Ngài, cho xã hội trần thế mỗi ngày thêm rực rỡ hơn. *(Bài tác giả đăng trong Tập San Chân Lý, Dòng Đa-Minh Việt Nam Hải Ngoại, tập 11, số 4 năm 2004)*

V- LỜI NGUYỆN

Lời Ngài đã dạy:

“Anh em là muối cho đời
Muối mà nhạt nhẽo hỏi coi lấy gì
Làm cho mặn lại? Quẳng đi!
Cho người chà đạp bởi vì ích chi!
(Mát-thêu 5: 13)

Con xin làm muối cho đời,
Để con ướp mặn tình người muôn phương
Lạy Chúa yêu thương,

Hôm qua nước mặn đục ngầu,
Hôm nay ruộng muối một màu trắng tinh.
Muối từ lòng đất biển sinh
Muối trong như tuyết, mặn tình đại-dương

Ngay buổi ban đầu, khi trời còn mờ sương, Ngài gọi con nơi thánh đường, Ngài cho con nếm muối. Con nhắm mắt, dụi mắt. Con hé miệng cười tươi. Con đăm-đuối nhìn đời: biển đời mặn chát. Ngài dạy con: thân mọn hèn muối đất, con hoà mình trong sóng triều cao ngất, đem tâm-tình vào giòng đời bát ngát menh-mông.

Thuyền trôi bênh bồng.
Rạng đông rực rỡ.
Đêm tối mịt mùng.
Trời Đất mông lung.

Gió reo sóng vỗ.
Tạo Hoá vô cùng,
Con là hư không,
Hợp cùng tiếng hát ngàn thông,
Con ca ngợi Chúa, kỳ công của Người.
Đem Tin Mừng đến cho đời:
Con yêu mến Chúa, yêu người như con. (1)

Năng gọi đầu non,
Năng chan ruộng đất,
Ruộng sôi nước mặn.
Nước cạn lên hơi.
Năng phơi muối trắng.
Muối nóng bỏng môi,
Muối mặn tình người.
Muối nuôi cuộc sống.
Hể còn biển rộng,
Còn ánh mặt trời,
Còn cơn gió lộng,
Còn muối trắng tươi.

Chúa ơi, con hiểu được rồi,
Con là muối ướp cho đời tốt tươi.
Con hoá thân nhờ Mặt Trời, Gió thổi:
Không có Ngài, không vượt nổi đại dương.
Từ lòng đất, con được dạy phải khiêm nhường mãi mãi.
Trong biển đời, con quên mình, dẹp tự ái ghen tương,
Con hy sinh để con biết nhịn nhường.
Con là kết tinh của đời lao công sớm tối.
Con là kháng sinh cho khỏi hư thối cao lương.
Con bằng lành, xoa dịu những vết thương nhức nhối.
Con ướp mặn cho lòng người đậm nỗi yêu thương.
Con là tác nhân cho sức sống tang cường đổi mới.
Con giữ-gìn cho lửa hồng được cháy mãi triền miên (1)

Tình Ngài là Lửa siêu nhiên,
Lời ngài giao-ước (2), con nguyện kiên trung.
Con xin giữ muối trong lòng,
Thời-gian, thử-thách chớ hòng nhạt phai.
Con xin giữ muối lâu dài,
Con đem rắc muối Lời Ngài nơi nơi. (1)

(1) Mác-cô, 9. 50: "Quả thật, ai nấy sẽ được tinh-luyện bằng lửa như thể ướp bằng muối. Muối là cái gì tốt. Nhưng muối mà hết mặn thì anh em sẽ lấy gì mà ướp cho mặn lại? Anh em hãy giữ muối trong lòng anh em và sống hoà-thuận với nhau."

(2) Sách Dân-số 18,19: nói về giao-ước muối, muối biểu-thị giá-trị trường-tồn của khế-ước, nói lên lòng trung-tín bền-bỉ.

Ben. Đỗ Quang Vinh